



BẢN TIN

người đại diện

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Số 111 / T09-2020

www.scic.vn



Tin tức - Sự kiện

SCIC TIẾP NHẬN QUYỀN ĐẠI DIỆN SỞ HỮU VỐN NHÀ NƯỚC TẠI TỔNG CÔNG TY BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (SABECO) TỪ BỘ CÔNG THƯƠNG (Tr 2)



TIN TỨC SỰ KIỆN
LÃNH ĐẠO SCIC TIẾP TỔNG GIÁM ĐỐC MỚI CỦA MIZUHO TẠI VIỆT NAM (Tr 7)

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP THÀNH VIÊN
FPT LÃI SAU THUẾ 2.785 TỶ ĐỒNG SAU 8 THÁNG, TĂNG 11,6% (Tr 8)



SCIC TIẾP NHẬN QUYỀN ĐẠI DIỆN SỞ HỮU VỐN NHÀ NƯỚC TẠI TỔNG CÔNG TY BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (SABECO) TỪ BỘ CÔNG THƯƠNG

Ngày 28/8/2020, Bộ Công thương và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đã tổ chức lễ chuyển giao quyền đại diện sở hữu vốn nhà nước tại Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) về SCIC.

Ảnh: Đại diện Bộ Công thương trao Biên bản bàn giao quyền đại diện sở hữu vốn nhà nước tại Sabeco về SCIC

Theo biên bản chuyển giao được ký kết, giá trị vốn đầu tư của nhà nước tại Sabeco chuyển giao về SCIC là 2.308.765.470.000 đồng, chiếm 36% vốn điều lệ của Sabeco. Số cổ phần Nhà nước nắm giữ là 230.876.547 cổ phần.

Phát biểu tại buổi lễ chuyển giao, Thứ trưởng Bộ Công thương Cao Quốc Hưng cho biết, các công việc liên quan giữa Bộ Công thương và SCIC đã được làm rõ trên tinh thần đảm bảo không làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tuân thủ các quy định hiện

hành. Bộ Công thương sẽ phối hợp cùng SCIC và đề nghị SCIC tích cực hỗ trợ để doanh nghiệp ngày càng phát triển, qua đó gia tăng giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Thay mặt SCIC, Chủ tịch HĐQT Nguyễn Đức Chi cảm ơn lãnh đạo Bộ Công thương đã quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ tích cực quá trình chuyển giao phần vốn nhà nước từ các doanh nghiệp thuộc Bộ Công thương về SCIC, đồng thời nhấn mạnh việc SCIC luôn thực hiện áp dụng quản trị doanh nghiệp một cách tốt nhất

gắn liền với việc phối hợp chặt chẽ với các cổ đông dựa trên các nguyên tắc kinh tế thị trường, đảm bảo phần vốn nhà nước được bảo toàn và phát huy.

Việc chuyển giao vốn nhà nước tại Sabeco được thực hiện theo Quyết định số 908/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 29/06/2020 về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020. Sabeco là doanh nghiệp đầu tiên theo Quyết định số 908/QĐ-TTg chuyển về SCIC để thực hiện

thoái toàn bộ phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp này. Tính đến thời điểm hiện nay, SCIC đã tiếp nhận 1.068 doanh nghiệp với tổng số vốn nhà nước là 21.995,863 tỷ đồng.

Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) - tiền thân là nhà máy bia Chợ Lớn thuộc hãng bia B.G.I. Ngày 06/05/2003 Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) được thành lập trên cơ sở Công ty Bia Sài Gòn và tiếp nhận các thành viên mới: Công ty Rượu Bình Tây; Công ty Nước giải khát Chương Dương; Nhà máy Thủy tinh Phú Thọ; Công ty Thương mại Dịch vụ Bia Rượu nước giải khát Sài Gòn.

Ngành nghề kinh doanh chính của Sabeco là sản xuất đồ uống; sản xuất, chế biến thực phẩm; mua bán các loại bia, cồn - rượu, nước giải khát, các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát và lương thực thực phẩm; vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát, lương thực, thực phẩm; đào tạo nghề, nghiên cứu thị trường, tư vấn đầu tư; quảng cáo thương mại; kinh doanh nhà hàng, khách sạn; kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế; kinh doanh bất động sản; xây dựng dân dụng, công nghiệp; lắp đặt, sửa chữa, chế tạo, bảo dưỡng máy móc thiết bị ngành sản xuất bia - rượu - nước giải khát và công nghiệp thực phẩm; dịch vụ môi giới, định giá, sản giao dịch, tư vấn, đấu giá, quảng cáo, quản lý bất động sản./.

CHUYỂN GIAO QUYỀN ĐẠI DIỆN SỞ HỮU VỐN NHÀ TẠI DOANH NGHIỆP TỪ BỘ XÂY DỰNG SANG SCIC

Ngày 31/8/2020, Bộ Xây dựng và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đã tổ chức lễ chuyển giao quyền đại diện sở hữu vốn nhà nước tại Tổng công ty Sông Đà-CTCP, Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam-CTCP, Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1-CTCP, Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam-CTCP từ Bộ Xây dựng sang SCIC.

Theo Biên bản chuyển giao được ký kết, giá trị vốn đầu tư của nhà nước tại các doanh nghiệp từ Bộ Xây dựng được chuyển giao về SCIC lần này là 5876,8346 tỷ đồng, trong đó: Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam-CTCP là 312.377.480.000 đồng (Ba trăm mười hai tỷ, ba trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm tám mươi bốn nghìn đồng), chiếm 87,32% vốn điều lệ; Tổng công ty Sông Đà-CTCP là 4.485.961.120.000 đồng (Bốn nghìn bốn trăm tám mươi lăm tỷ chín trăm sáu mươi một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng), chiếm 99,79%

vốn điều lệ của doanh nghiệp; Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1-CTCP là 509.001.000.000 đồng (Năm trăm linh chín tỷ không trăm một triệu đồng), chiếm 40,08% vốn điều lệ; Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam-CTCP là 569.495.000.000 (Năm trăm sáu mươi chín tỷ bốn trăm chín mươi triệu đồng), chiếm 98,16% vốn điều lệ.

Việc chuyển giao vốn nhà nước tại doanh nghiệp từ Bộ Xây dựng sang SCIC được thực hiện theo Quyết định số 908/QĐ-TTg



Ảnh: Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh và Tổng Giám đốc SCIC Nguyễn Chí Thành ký Biên bản bàn giao quyền đại diện sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp từ Bộ Xây dựng sang SCIC.



Ảnh: Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh và Tổng Giám đốc SCIC Nguyễn Chí Thành trao Biên bản bàn giao quyền đại diện sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp từ Bộ Xây dựng sang SCIC.

Thay mặt SCIC, Tổng Giám đốc Nguyễn Chí Thành bày tỏ sự cảm ơn lãnh đạo Bộ Xây dựng đã quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ tích cực, có hiệu quả quá trình chuyển giao phần vốn nhà nước từ các doanh nghiệp thuộc Bộ Xây dựng

về SCIC, đồng thời nhấn mạnh việc SCIC luôn thực hiện áp dụng quản trị doanh nghiệp một cách tốt nhất gắn liền với việc phối hợp chặt chẽ với các cổ đông dựa trên các nguyên tắc kinh tế thị trường, đảm bảo phần vốn nhà nước được

của Thủ tướng Chính phủ ngày 29/06/2020 về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020.

Phát biểu tại buổi lễ bàn giao, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh cho biết, các công việc liên quan giữa Bộ Xây dựng và SCIC đã được làm rõ trên tinh thần đảm bảo không làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tuân thủ các quy định hiện hành. Bộ Xây dựng sẽ phối hợp cùng SCIC và đề nghị SCIC tích cực hỗ trợ để các doanh nghiệp này ngày càng phát triển, qua đó gia tăng giá trị phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

bảo toàn và phát huy. Các doanh nghiệp từ Bộ Xây dựng sau khi được bàn giao sang SCIC sẽ được SCIC hỗ trợ tối đa từ các lợi thế của mình trong quản trị doanh nghiệp và khả năng hợp tác với các doanh nghiệp do SCIC quản lý./

- **Tổng công ty Sông Đà** được thành lập từ năm 1961. Công ty tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh chính là xây dựng các nhà máy điện, cơ sở hạ tầng, giao thông, nhà máy công nghiệp, công trình dân dụng; chế tạo và cung cấp nguyên vật liệu, thiết bị xây dựng; cung cấp dịch vụ nhân lực, công nghệ xây dựng, kinh doanh bất động sản.

- **Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam-CTCP (VIWASEEN)** được thành lập theo Quyết định số 2188/QĐ-BXD ngày 25/11/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng trên cơ sở tổ chức lại các công ty độc lập trực thuộc Bộ Xây dựng gồm Công ty Xây dựng Cấp thoát nước – WASEENCO (thành lập năm 1975), Công ty Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước – WASECO (thành lập năm 1975), Công ty Tư vấn Cấp thoát nước số 2 – WASE (thành lập năm 1997). Tổng Công ty VIWASEEN là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con với 23 đơn vị thành viên là các công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng cấp thoát nước và môi trường trên phạm vi cả nước.

- **Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP (VNCC)** tiền thân là Cục Thiết kế Dân dụng – Nhà Kiến trúc được thành lập tháng 4 năm 1955. Trải qua hơn 60 năm xây dựng, phấn đấu và trưởng thành, đến nay Tổng Công ty đã trở thành một trong những nhà thầu tư vấn Xây dựng hàng đầu Việt Nam, với đội ngũ cán bộ kiến trúc sư, kỹ sư tham gia tư vấn thiết kế nhiều công trình đóng góp một phần quan trọng cho ngành kiến trúc Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

- **Tổng công ty Vật Liệu Xây Dựng Số 1 – CTCP (FICO)** thành lập trên cơ sở Công ty Vật liệu Xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng, được thành lập từ năm 1976. Tổng Công ty FICO có tổng số 8 đơn vị thành viên và 2.189 CB CNV. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: Sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản như gạch, ngói XD, gạch Block, gạch ceramic, gạch ốp lát, cao lanh, sứ vệ sinh; Xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Kinh doanh vật tư phục vụ sản xuất VLXD; Khai thác và chế biến khoáng sản



Ảnh: Tổng Giám đốc SCIC Nguyễn Chí Thành phát biểu tại Lễ ký Biên bản bàn giao quyền đại diện sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp từ Bộ Xây dựng sang SCIC

CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH CỦA CÔNG ĐOÀN BỘ TÀI CHÍNH VỀ VIỆC CHUẨN Y CHỨC DANH CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN SCIC NHIỆM KỲ 2017-2022

Căn cứ Quyết định số Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-CTĐ ngày 18/8/2020 của Công đoàn Bộ Tài chính về việc công nhận kết quả bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) nhiệm kỳ 2017-2022, ngày 26/8/2020, tại Hà Nội, Công đoàn SCIC đã tổ chức Lễ công bố và trao Quyết định nhân sự Chủ tịch Công đoàn SCIC nhiệm kỳ 2017-2022 đối với đồng chí Đinh Việt Tùng – Phó Tổng giám đốc SCIC.



Ảnh: Đ/c Bùi Xuân Ngọc trao Quyết định và tặng hoa chúc mừng đ/c Đinh Việt Tùng được chuẩn y giữ chức danh Chủ tịch Công đoàn SCIC nhiệm kỳ 2017-2022

Tham dự buổi lễ, về phía Công đoàn Bộ Tài chính có đồng chí Bùi Xuân Ngọc- Phó Vụ trưởng, Phó Chủ tịch Thường trực, đồng chí Ngô Thị Bích Ngọc- Ủy viên Ban Thường vụ, Chánh Văn phòng Công đoàn Bộ, Đồng chí Trần Việt Khoa- Cán bộ phụ trách công tác tổ chức Công đoàn Bộ. Về phía SCIC có đồng chí Nguyễn Quốc Huy- Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, cùng toàn thể BCH Công đoàn SCIC nhiệm kỳ 2017-2022.

Phát biểu tại buổi lễ đồng chí Bùi Xuân Ngọc- Phó Vụ trưởng, Phó Chủ tịch Thường trực Công đoàn Bộ Tài chính, thay mặt Công đoàn Bộ đã chúc mừng đồng chí Đinh Việt Tùng được chuẩn y là Chủ tịch Công đoàn SCIC nhiệm kỳ 2017-2022, đồng thời tin tưởng mà mong muốn đồng chí Đinh Việt Tùng tiếp tục phát huy năng lực, trí tuệ cá nhân, cùng với tập thể Ban Chấp hành Công SCIC lãnh đạo tổ chức Công đoàn SCIC có nhiều cách làm sáng tạo, nâng cao hiệu quả



Ảnh: Đ/c Đinh Việt Tùng – Tân Chủ tịch Công đoàn SCIC nhiệm kỳ 2017 -2022 phát biểu nhận nhiệm vụ

việc thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động tại SCIC.

Đ/c Đinh Việt Tùng – Tân Chủ tịch Công đoàn SCIC nhiệm kỳ 2017 -2022 đã phát biểu cảm ơn sự quan tâm của Công đoàn Bộ Tài chính trong việc hỗ trợ các hoạt động Công đoàn SCIC thời gian qua. Đồng chí Đinh

Việt Tùng cũng bày tỏ mong muốn trong thời gian tới sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Công đoàn Bộ Tài chính, sự ủng hộ, giúp đỡ của tập thể Lãnh đạo Tổng công ty, của BCH Công đoàn SCIC để hoàn thành nhiệm vụ được giao và đưa hoạt động của tổ chức Công đoàn SCIC ngày càng phát triển, đóng góp vào thành tích chung của toàn Tổng công ty.

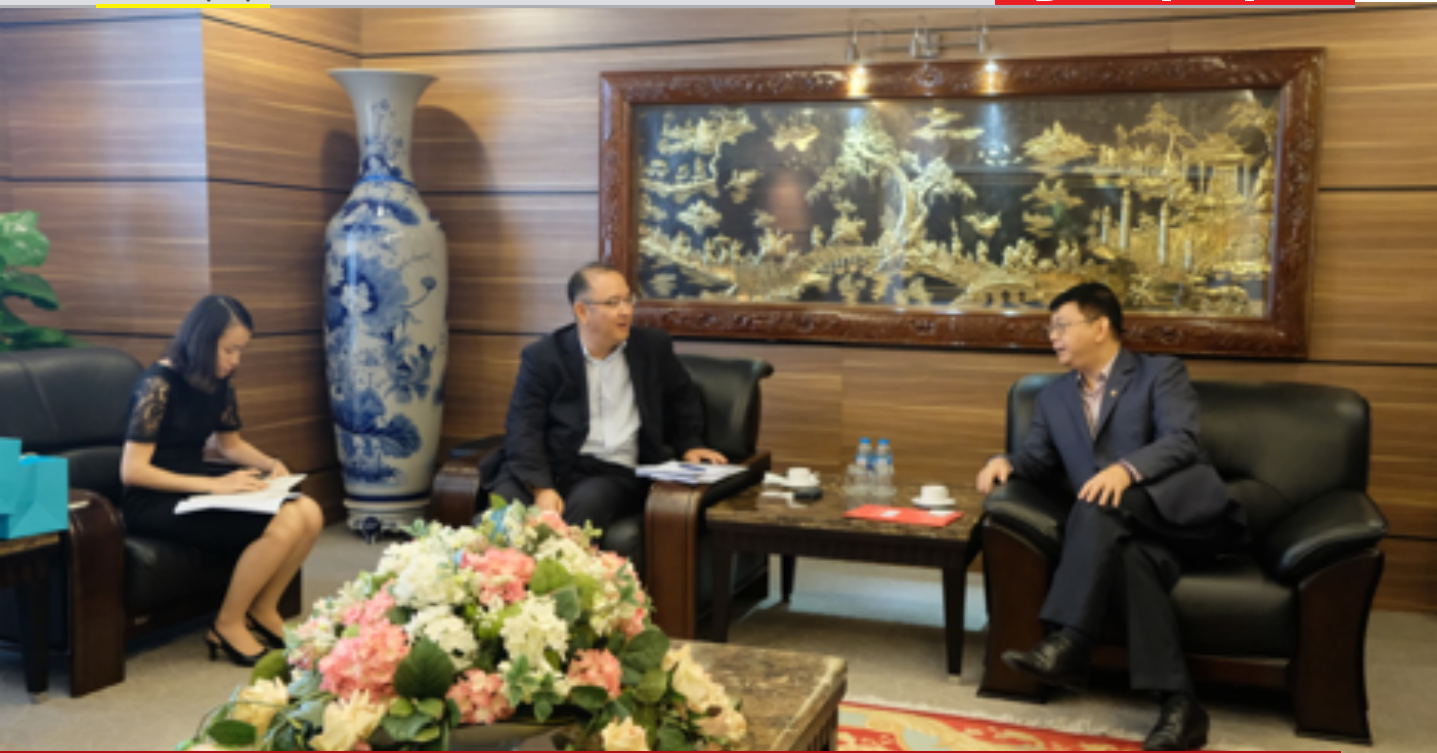
Cũng trong buổi lễ, đồng chí Bùi Xuân Ngọc Phó Vụ trưởng, Phó Chủ tịch Thường trực Công đoàn Bộ Tài chính đã tặng hoa và cảm ơn đồng chí Nguyễn Quốc Huy –Thành viên HĐTV SCIC nguyên Chủ tịch Công đoàn SCIC về những đóng góp của đồng chí cho Công đoàn SCIC nói riêng và Công đoàn Bộ nói chung thời gian qua./.



Ảnh: Đ/c Bùi Xuân Ngọc tặng hoa và cảm ơn đồng chí Nguyễn Quốc Huy –Thành viên HĐTV SCIC nguyên Chủ tịch Công đoàn SCIC



Ảnh: Các đại biểu tham dự buổi lễ cùng BCH Công đoàn SCIC chụp ảnh lưu niệm cùng đồng chí Đinh Việt Tùng – Tân chủ tịch Công đoàn SCIC



LÃNH ĐẠO SCIC TIẾP TỔNG GIÁM ĐỐC MỚI CỦA MIZUHO TẠI VIỆT NAM

Ngày 21/09/2020, Phó Tổng Giám Đốc SCIC – ông Lê Song Lai đã có buổi làm việc với đoàn công tác của Ngân hàng Mizuho dẫn đầu bởi ông Keita Matsunami – Tổng Giám đốc mới của Mizuho tại Việt Nam tại trụ sở SCIC.

Tập đoàn tài chính Mizuho là tập đoàn tài chính đa ngành, lớn thứ 2 tại Nhật Bản và thứ 20 trên toàn thế giới. Mizuho có các công ty con khác nhau chuyên về các loại dịch vụ tài chính khác nhau, bao gồm: ngân hàng bán lẻ, dịch vụ khách hàng doanh nghiệp toàn cầu (ngân hàng đầu tư, chứng khoán), quản lý tài sản toàn cầu, hoạch định chiến lược và nghiên cứu, v.v... Trên 70% công ty niêm yết tại Nhật Bản là khách hàng của Mizuho. Năm 1996, Mizuho mở VP tại Hà Nội và trở thành Ngân hàng Nhật Bản đầu tiên hiện diện tại Hà Nội và năm 2006, Mizuho mở VP tại TP.HCM.

Tại buổi làm việc, PTGD Lê Song Lai đã có chúc mừng ông Keita

Matsunami nhân dịp ông được bổ nhiệm làm TGD Ngân hàng Mizuho tại Việt Nam. Bên cạnh đó, PTGD Lê Song Lai đánh giá cao tiến trình và kết quả hợp tác giữa SCIC và Mizuho từ trước đến nay; nhân cơ hội này, hai bên đã cập nhật kết quả hoạt động trong thời gian vừa qua và kế hoạch kinh doanh trong thời gian tới.

Về phía Mizuho, ông Keita Matsunami tiếp tục khẳng định mong muốn hợp tác với SCIC, kết nối nhà đầu tư đầu tư Nhật bản và trao đổi cơ hội hợp tác giữa các doanh nghiệp Nhật Bản và Việt Nam; trong lĩnh vực M&A, tài chính & đầu tư và thoái vốn, trong thời gian sắp tới./.



ÔNG NGUYỄN ĐỨC CHI THÔI GIỮ CHỨC CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Ngày 24/9/2020 Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1443/QĐ-TTg về việc ông Nguyễn Đức Chi thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.

Theo đó kể từ ngày 24/9/2020, ông Nguyễn Đức Chi thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC để nhận nhiệm vụ Tổng giám đốc Kho bạc nhà nước.

Ông Nguyễn Đức Chi được Thủ tướng bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT SCIC ngày 28 tháng 12 năm 2015 theo Quyết định số 2428/QĐ-TTg. Trong 5 năm qua, SCIC đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, các chỉ tiêu tài chính lớn đều tăng trưởng ở mức khá, nhiều thương vụ thoái vốn của SCIC đã trở thành

sự kiện thu hút sự quan tâm của đông đảo nhà đầu tư, không chỉ thành công ở giá trị mang về cho Nhà nước, được vinh danh tại các diễn đàn M&A mà còn để lại nhiều kinh nghiệm cho quá trình tái cơ cấu, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước. SCIC cũng đã xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách, các quy chế nội bộ để hoạt động chuẩn mực, bài bản, tuân thủ các quy định của Đảng, Nhà nước và xây dựng Chiến lược phát triển SCIC giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2035 với mục tiêu trọng tâm



đưa SCIC trở thành “nhà đầu tư của Chính phủ”

Ông Nguyễn Đức Chi sinh năm 1970, có trình độ thạc sỹ kinh tế. Trước khi được bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch HĐQT SCIC, ông Nguyễn Đức Chi từng đảm nhiệm các vị trí Chánh văn

phòng Bộ Tài chính, Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Bộ Tài chính. Ông Nguyễn Đức Chi được Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước từ ngày 28 tháng 12 năm 2015.

FPT LÃI SAU THUẾ 2.785 TỶ ĐỒNG SAU 8 THÁNG, TĂNG 11,6%

Theo thông tin từ FPT (HoSE: FPT), doanh thu thuần và lợi nhuận trước thuế 8 tháng đạt lần lượt 18.321 tỷ đồng và 3.343 tỷ đồng, tăng trưởng 7,6% và 11,7%. Biên lợi nhuận trước thuế tăng lên 18,2% từ 17,6% cùng kỳ 2019. Lợi nhuận sau thuế ở mức 2.785 tỷ đồng, tăng 11,6%. Đây là tháng đầu tiên FPT không công bố lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông mẹ.

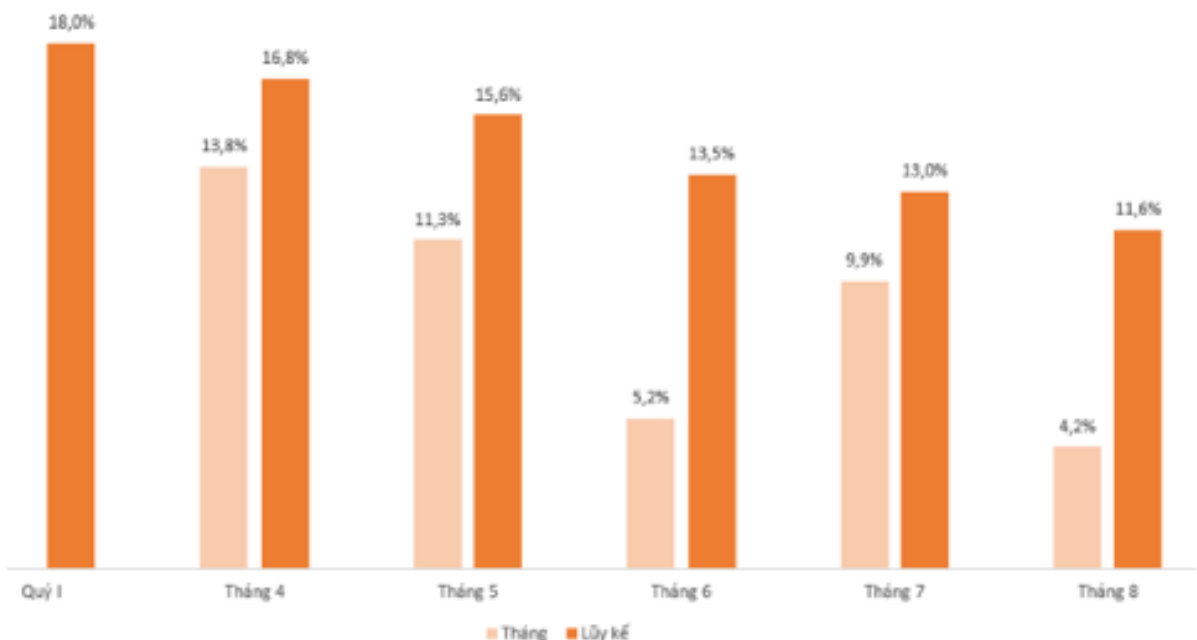
Năm 2020, FPT đề ra mục tiêu doanh thu 32.450 tỷ và lợi nhuận trước thuế ở mức 5.510 tỷ đồng. Với kết quả trên, doanh nghiệp hoàn thành 56% chỉ tiêu doanh thu và 61% kế hoạch lợi nhuận năm sau 8 tháng.

Kết quả kinh doanh 8 tháng đầu năm của FPT. Nguồn: FPT.



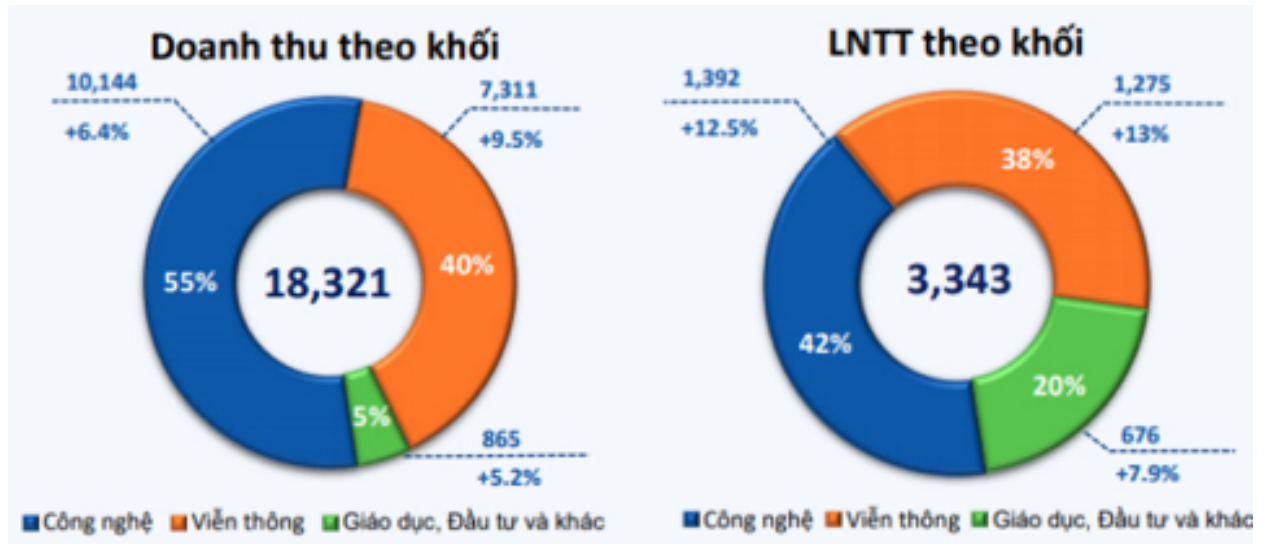
Như vậy, tính riêng tháng 8, doanh thu đạt 2.363 tỷ đồng, tăng 3,2% so với cùng kỳ và lợi nhuận trước thuế tăng 5,9%, đạt 481 tỷ đồng. Mặc dù vẫn đạt được tăng trưởng nhưng tốc độ theo từng tháng và lũy kế đều đang chậm lại và chỉ ở mức một con số.

Tốc độ tăng lợi nhuận của FPT



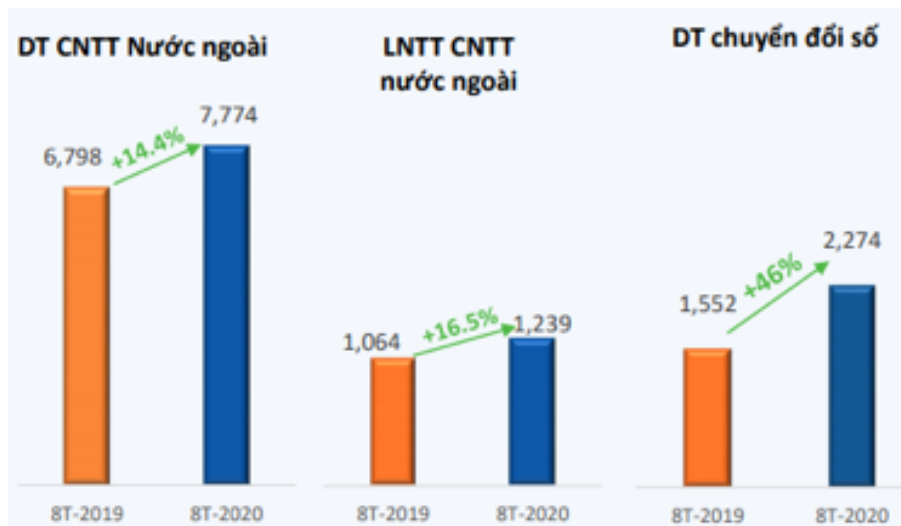
Mảng công nghệ vẫn đóng góp lớn nhất trong cơ cấu lợi nhuận trước thuế với 1.392 tỷ đồng sau 8 tháng, tăng 12,5% so với cùng kỳ và chiếm 42%. Tiếp sau đó, lợi nhuận trước thuế mảng viễn thông cũng tăng 13% lên mức 1.275 tỷ đồng.

Kết quả kinh doanh 8 tháng đầu năm của FPT. Nguồn: FPT.



Doanh thu chuyển đổi số (DX) 8 tháng đầu năm đạt 2.274 tỷ đồng, tăng 46% so với cùng kỳ, trong đó, các giải pháp Cloud, Low code và IoT đóng góp lớn cho tốc độ tăng trưởng này. Để thích ứng với điều kiện kinh doanh mới, FPT đã nhanh chóng đẩy mạnh tương tác và tiếp cận khách hàng qua các kênh online như hội thảo trực tuyến, giá trị hợp đồng ký mới trong tháng 8 đạt hơn 1.500 tỷ đồng, lên hơn 2 lần so với cùng kỳ năm 2019.

Kết quả kinh doanh 8 tháng đầu năm của FPT. Nguồn: FPT.



Ở mảng dịch vụ công nghệ thông tin trong nước, doanh thu nội địa từ các sản phẩm Made-by-FPT trong tháng 8 tăng 40% so với cùng kỳ. Đối với mảng giáo dục, do tác động của đại dịch, việc tuyển sinh cho năm học 2020 – 2021 đã được lùi về tháng 9 – 10 thay vì tháng 8 như mọi năm. Tổng số học sinh toàn khối đạt 44.019, tăng 4% so với cùng kỳ

Theo NDH 18/9/2020



ĐƠN HÀNG DỆT MAY, DA GIÀY SỤT GIẢM MẠNH DO ẢNH HƯỞNG CỦA COVID-19

Số lượng đơn hàng sụt giảm, nhiều doanh nghiệp vẫn đang phải đàm phán với đối tác để ký kết được hợp đồng... là những khó khăn rất lớn của ngành dệt may, da giày do chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch bệnh COVID-19 thời gian qua.

Đơn hàng sụt giảm

Theo thống kê của Bộ Công Thương, sau 8 tháng, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt và may mặc ước đạt 19,25 tỷ USD, giảm 11,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tương tự, xuất khẩu giày dép các loại 8 tháng đầu năm cũng chỉ thu về khoảng 10,9 tỷ USD, giảm 8,6% so với cùng kỳ năm 2019.

[Doanh nghiệp nội bút phá, xuất khẩu tăng khá dù dịch bệnh phức tạp]

Việc sụt giảm mạnh các đơn hàng xuất khẩu chủ yếu do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp tại nhiều quốc gia, trong đó có những thị trường chủ lực của Việt Nam.

Ông Nguyễn Xuân Dương, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty May Hưng Yên cho biết, mặc dù đầu năm đơn hàng có sụt giảm nhưng không đáng kể và doanh nghiệp có thể chuyển dịch sang mặt hàng khác là khẩu trang.

Tuy vậy, những tháng cuối năm, nhất là tháng 11 và 12, dự báo xuất khẩu có thể giảm mạnh hơn, nguyên nhân là do dịch bệnh kéo dài và diễn biến phức tạp.

Còn theo ông Lê Tiến Trường, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex), hiện nhiều doanh nghiệp vẫn phải đàm phán để ký được đơn hàng cho những tháng cuối năm.

Hơn nữa, nếu trong giai đoạn tới, khi xuất khẩu khẩu trang, quần áo bảo hộ lao động giảm sẽ khiến doanh nghiệp còn khó khăn hơn nữa vào những tháng cuối năm.

Với tình hình thị trường kể trên, dự báo xuất khẩu dệt may giảm khoảng 16% so với 2019.

"Tập đoàn sẽ nỗ lực tối đa, bám chặt mọi cơ hội kinh doanh dù nhỏ nhất, chấp nhận tổ chức sản xuất linh hoạt, sản xuất cả những mặt hàng chưa từng làm để hạn chế suy giảm cũng như duy trì công ăn việc làm cho người lao động," ông Lê Tiến Trường chia sẻ.

Tương tự với ngành da giày của Việt Nam, việc thắt chặt chi tiêu do ảnh hưởng của dịch bệnh cũng ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ mặt hàng này.

Trong số đó, những thị trường tiêu thụ giày dép hàng đầu của Việt Nam như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản... đều có dấu hiệu đi xuống trong những tháng đầu năm nay.

Đơn cử, thị trường Mỹ giảm khoảng 9%, Trung Quốc giảm hơn 19% và Nhật Bản giảm 2%.

"Từ nay đến cuối năm, dự báo đầu ra của ngành da giày sẽ tiếp tục gặp khó, bởi phụ thuộc nhiều vào khả năng khống chế dịch của Mỹ và châu Âu," đại diện Bộ Công Thương dự báo.

Tận dụng tốt cơ hội từ EVFTA

Theo đại diện Vụ Kế hoạch (Bộ Công Thương), nhu cầu tiêu dùng trên thế giới bị ảnh hưởng bởi các hoạt động giãn cách xã hội, cùng những chính sách thắt lưng buộc bụng của các hộ gia đình, do vậy kéo theo đầu tư của các doanh nghiệp cũng chững lại.

Rõ rệt nhất là bước sang quý 3/2020, tình hình thị trường đối với lĩnh vực da giày và dệt may thế giới vẫn chưa đón nhận nhiều dấu hiệu khả quan, cầu thị trường chưa chuyển biến nhiều, điều này kéo theo niềm tin tiêu dùng các mặt hàng ở nhiều thị trường lớn chưa có những tín hiệu tốt.

Bên cạnh đó, các số liệu nhập khẩu hàng may mặc và một loạt động thái giảm giá kích cầu, đẩy hàng tồn kho đi nhằm tránh tổn động vốn của các hãng bán lẻ, cũng như tạm ngừng nhập khẩu may mặc của các nhà nhập khẩu lớn cho thấy thị trường cũng như cầu tiêu dùng các mặt hàng quần áo đang chững lại.

“Theo thông lệ hàng năm, thời điểm hiện tại các doanh nghiệp đều có đơn hàng đến cuối năm và thậm chí nửa đầu năm sau. Tuy nhiên, nhu cầu chững lại do dịch COVID-19 khi người tiêu dùng trên thế giới chỉ quan tâm đến đồ dùng thiết yếu và phòng chống dịch bệnh, nhiều doanh nghiệp dệt may Việt Nam hiện chỉ nhận đơn hàng theo thông tin từng tháng, thậm chí từng tuần,” đại diện Vụ Kế hoạch thông tin thêm.

Trước những dấu hiệu trên, để đạt được các kết quả cao nhất về sản xuất kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 còn diễn biến phức tạp trên thế giới, ông Nguyễn Xuân Dương cho biết, doanh nghiệp sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, hạ giá thành để nâng sức cạnh tranh của sản phẩm.

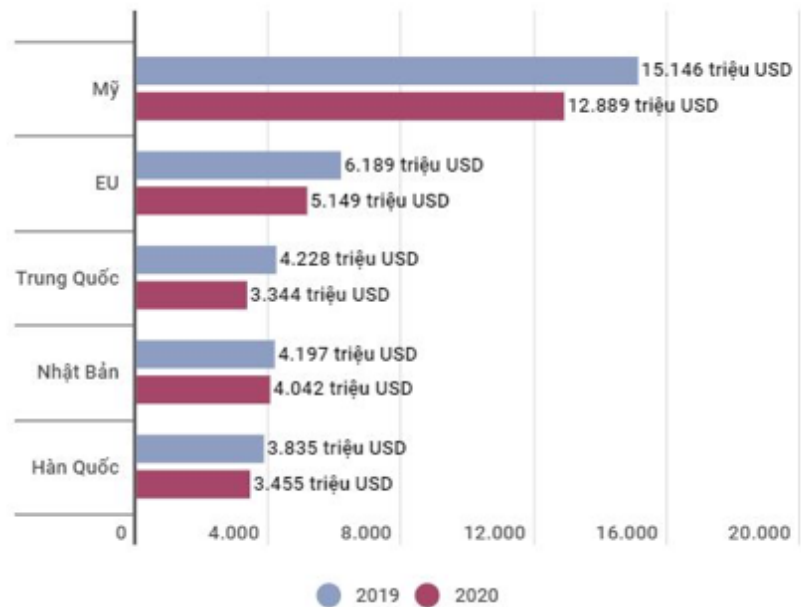
Mặt khác cùng chia sẻ với khách hàng để nâng lượng cầu khách hàng, bố trí công việc hợp lý, thời

gian làm việc, dành thời gian đào tạo để nâng cao tay nghề lên.

Theo đánh giá của các chuyên gia, Hiệp định thương mại tự do (EVFTA) có hiệu lực từ 1/8 được cho là đòn bẩy tích cực cho các doanh nghiệp dệt may và da giày.

Bà Phan Thị Thanh Xuân, Tổng Thư ký Hiệp hội Da-Giày-Túi xách Việt Nam (Lefaso) nhìn nhận, EU là thị trường truyền thống của ngành da giày Việt Nam, chiếm tới gần 30% kim ngạch xuất khẩu với giá trị khoảng gần 6 tỷ USD mỗi năm.

Dự báo xuất khẩu dệt may vào một số thị trường năm 2020 giảm mạnh so với 2019:



Về phía Bộ Công Thương, cơ quan này đang tích cực triển khai xây dựng Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn tới nhằm góp phần phát triển xuất khẩu bền vững cũng như giúp các doanh nghiệp có thể tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do như EVFTA, CPTPP...

“Chúng tôi kỳ vọng việc Hiệp định EVFTA có hiệu lực sẽ thúc đẩy hơn nữa xuất khẩu giày vào thị trường này, giúp bù đắp những thiệt hại của xuất khẩu trong những tháng đầu năm,” đại diện Lefaso nói.

Đáng chú ý, để có thể tận dụng cơ hội từ hiệp định này nhằm gia tăng xuất khẩu, nhiều doanh nghiệp đã tập trung mạnh cho việc tái cơ cấu bộ máy, sẵn sàng hạ tầng nhà xưởng, nguyên liệu nhằm đáp ứng theo các cam kết của hiệp định EVFTA, đồng thời tăng cường đầu tư máy móc qua đó nâng cao chất lượng sản phẩm.

Bên cạnh đó, Bộ cũng tăng cường triển khai các hình thức xúc tiến thương mại áp dụng các công cụ trực tuyến để duy trì thị trường, quan hệ với các đối tác, đồng thời đẩy mạnh công tác quảng bá sản phẩm qua nền tảng số, phương tiện điện tử trong bối cảnh dịch bệnh không thể thực hiện các chuyến giao thương, làm việc trực tiếp với nhau./.

DOANH NGHIỆP THỦY SẢN ĐỀ XUẤT THÁO GỠ VƯỚNG MẮC VỀ CHÍNH SÁCH

Từ đầu năm 2020 đến nay, Vasep đã nhận được phản ánh của nhiều doanh nghiệp về bất cập của quy định đăng ký sử dụng mã số mã vạch nước ngoài trên bao bì các lô thủy sản xuất khẩu.

Thủy sản là lĩnh vực được Chính phủ đặc biệt quan tâm và xác định là một trong những ngành xuất khẩu chủ lực của ngành nông nghiệp, tuy nhiên vẫn còn nhiều rào cản về mặt chính sách, quy định ảnh hưởng đến doanh nghiệp. Đây là ý kiến của nhiều doanh nghiệp tại “Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, rào cản hành chính trong quy định hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu dành cho doanh nghiệp thủy sản” do Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (Vasep) phối hợp Cục Công tác phía Nam, Bộ Tư pháp tổ chức tại Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17/9.

Ông Trương Đình Hòa, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Vasep thông tin, ngành thủy sản Việt Nam có gần 700 nhà máy chế biến quy mô công nghiệp và hàng trăm cơ sở sản xuất gia đình quy mô nhỏ gắn liền với sinh kế của hàng triệu nông dân, ngư dân trên toàn quốc. Trong hơn 20 năm qua, các doanh nghiệp trong hiệp hội đã nỗ lực



Ông Trương Đình Hòa, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam, phát biểu tại Hội nghị. Ảnh: Xuân Anh -TTXVN



Quang cảnh Hội nghị. Ảnh: Xuân Anh -TTXVN

không ngừng để đưa Việt Nam vươn lên trở thành Top 3 quốc gia sản xuất và cung ứng thực phẩm thủy sản hàng đầu thế giới với nhiều mặt hàng có giá trị và uy tín cao như tôm, cá tra, cá ngừ. Thủy sản cũng nằm trong nhóm 10 ngành hàng mang lại kim ngạch xuất khẩu lớn nhất của cả nước.

Lợi thế của ngành thủy sản Việt Nam là được Chính phủ, ngành nông nghiệp quan tâm với các mục tiêu và kế hoạch phát triển lớn. Các doanh nghiệp thủy sản đều chủ động đầu tư phát triển công nghệ, đa dạng hóa sản phẩm có giá trị cao và không ngừng mở rộng thị trường.



Chế biến cá tra xuất khẩu tại Công ty TNHH Thủy sản Biển Đông. Ảnh: Thanh Liêm-TTXVN

Ngoài ra, với các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết, mặt hàng thủy sản được hưởng nhiều ưu đãi về thuế quan, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh với các đối thủ khác trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên theo ông Trương Đình Hòa, vẫn còn rất nhiều bất cập trong các văn bản, quy định, thủ tục hành chính áp dụng cho ngành thủy sản, gây ảnh hưởng không nhỏ đến doanh nghiệp và hoạt động sản xuất, xuất khẩu thủy sản chung của cả nước.

Ghi nhận của Vasep, từ đầu năm 2020 đến nay, Hiệp hội đã nhận được phản ánh của nhiều doanh nghiệp về bất cập của quy định đăng ký sử dụng mã số mã vạch nước ngoài trên bao bì các lô thủy sản xuất khẩu liên quan đến

Nghị định 74/2018/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 132/2008/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007.

Theo đó, doanh nghiệp sử dụng mã số mã vạch nước ngoài in trên bao bì hàng hóa khi xuất khẩu phải có giấy ủy quyền sử dụng mã số mã vạch từ doanh nghiệp nước ngoài. Sau đó là giấy xác nhận bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

“Trên thực tế, quy định này đưa ra không có căn cứ pháp lý trong Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa năm 2007 cũng như không có quy định tương tự tại nhiều quốc gia đang có quan hệ thương

mại với Việt Nam. Bên cạnh đó, thủ tục này hiện làm bằng hồ sơ giấy, chưa triển khai đăng ký qua mạng gây tốn kém thời gian, công sức, chi phí của doanh nghiệp”, ông Hòa nhấn mạnh.

Bất cập khác là, trong thủ tục hành chính là việc nộp thuế phế liệu, phế phẩm và nguyên liệu, vật tư dư thừa đã nhập khẩu để gia công, sản xuất, xuất khẩu cho hai cơ quan quản lý nhà nước về thuế của Bộ Tài chính. Theo các doanh nghiệp, trước đây cả thuế phế liệu phế phẩm dư thừa và thuế thu nhập doanh nghiệp đều được nộp cho chi cục thuế địa phương. Nhưng, từ tháng 6/2018 đến nay, các loại thuế này nộp cho cơ quan hải quan, trong khi thuế thu nhập doanh nghiệp vẫn nộp cho chi cục thuế địa phương.

“Chính vì vậy, các doanh nghiệp kiến nghị Chính phủ và Bộ Tài Chính xem xét sửa đổi các văn bản liên quan theo hướng cho phép doanh nghiệp kê khai và nộp tất cả khoản thuế liên quan đến phế liệu, phế phẩm, nguyên liệu, vật tư dư thừa đối với hàng gia công, sản xuất xuất khẩu cho cơ quan thuế nội địa. Điều này giúp đơn giản hóa thủ tục, giảm chi phí và thời gian phát sinh không cần thiết cho doanh nghiệp, cũng là giảm lãng phí các nguồn lực chung của xã hội”, một doanh nghiệp nêu quan điểm.

Một vấn đề khác được nhiều doanh nghiệp ngành thủy sản phản ánh là việc xác định sản phẩm “sơ chế” và “chế biến” trong ngành thủy sản chưa được rõ ràng, cụ thể gây bất lợi cho doanh nghiệp. Theo đó, đến nay chưa có định nghĩa rõ ràng để phân biệt thủy sản sơ chế và chế biến nên rất nhiều trường hợp cơ quan thuế mặc định áp thuế thu nhập doanh nghiệp thủy sản là 20% trong khi quy định thuế thu nhập doanh nghiệp chế biến thủy sản chỉ là 0 - 15% (tùy địa điểm đặt nhà máy).

Bà Đỗ Thị Việt Hoa, Giám đốc kinh doanh Tổng Công ty thủy sản Việt Nam chia sẻ, công ty có một nhà máy chế biến đặt tại Cà Mau là khu vực kinh tế khó khăn, thuộc diện được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp. Tuy nhiên mới đây công ty nhận được thông tin phải đánh giá lại mức thuế thu nhập doanh nghiệp vì sản phẩm của nhà máy là sơ chế chứ không phải chế biến.

Theo thông tin từ cơ quan thuế thì nếu kết luận đánh giá sản phẩm của doanh nghiệp là sơ chế thì công ty sẽ phải đóng thuế thu nhập doanh nghiệp là 20% và phải nộp cả khoản truy thu chênh lệch của những năm trước. Đó là khoản tiền rất lớn đối với doanh nghiệp trong khi việc xác định sản phẩm là sơ chế hay chế biến lại không có cơ sở rõ ràng chính là bất lợi lớn cho doanh nghiệp.

“Chúng tôi kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm ban hành văn bản mang tính pháp quy xác định rõ các tiêu chí công nhận mặt hàng thủy sản chế biến. Đồng thời, kiến nghị Bộ Tài chính công

nhận các hoạt động chế biến sản phẩm tươi sống để xuất khẩu, chế biến sản phẩm tươi sống thành sản phẩm chín, chế biến từ nguyên liệu có pha trộn gia vị phụ liệu để ra hàng giá trị gia tăng đều được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo Thông tư 96/2015/TT-BTC”, bà Hoa kiến nghị.

Theo các doanh nghiệp, quá trình xây dựng, ban hành, điều chỉnh các chính sách của các Bộ, ngành cần lấy ý kiến rộng rãi từ cộng đồng doanh nghiệp và các đối tượng chịu ảnh hưởng trực tiếp để đánh giá tác động cũng như tính khả thi.

Mặt khác, các đơn vị cũng cần phối hợp chặt chẽ với nhau để tránh chồng chéo, mâu thuẫn trong việc đưa ra các văn bản, chính sách. Quản lý nhà nước là cần thiết nhưng cần dựa trên nguyên tắc quản trị rủi ro, vừa đảm bảo vai trò quản lý của cơ quan chức năng vừa tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, từ đó đóng góp nhiều hơn cho ngân sách nhà nước./.
TheoBnews số 17/9/2020



Phòng Kinh doanh nhận khẩu trang

CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM: TẶNG 2.000 KHẨU TRANG CHO NATSTEELVINA

(Công thường) Cùng chung tay đẩy lùi dịch bệnh COVID-19, Công Đoàn Tổng công ty Thép Việt Nam đã trao tặng khẩu trang cho công nhân viên nhà máy Công ty Thép Việt SingTNHH NatSteelVina



Ông Hồ Việt Cường, Chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH NatSteelVina phân bổ khẩu trang cho bộ phận Văn phòng Công ty

Ngày 10/9/2020, tại Công ty TNHH NatSteelVina, Công đoàn Tổng công ty Thép Việt Nam đã trao tặng 2.000 khẩu trang cho hơn 200 công nhân lao động đang làm việc tại Công ty.

Theo đó, số lượng khẩu trang được phân bổ cho công nhân lao động theo từng bộ phận.

Đây là loại khẩu trang y tế kháng khuẩn, được Công đoàn Tổng công ty Thép Việt Nam trao tặng nhằm bảo vệ sức khỏe cho bản thân và cộng đồng, chung tay phòng chống dịch bệnh COVID-19.



Ông Hồ Phi Hiệp, Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH NatSteelVina phân bổ khẩu trang cho các phòng ban

Tặng khẩu trang cho các đơn vị là hoạt động thể hiện vai trò chăm lo, bảo vệ người lao động của tổ chức Công đoàn các cấp góp phần cùng các cấp, các ngành, đặc biệt là chủ



Ông Nguyễn Ngọc Khuyến, Chủ tịch Công đoàn bộ phận văn phòng Công ty TNHH NatSteelVina phân bổ trang cho công nhân sản xuất

sử dụng lao động tại các công ty, doanh nghiệp thực hiện mục tiêu kép vừa chống dịch hiệu quả, vừa đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh của các đơn vị.

CỔ PHẦN HÓA, THOẠI VỐN CHẬM DỒN GÁNH NẶNG LÊN CHI ĐẦU TƯ

Cổ phần hóa, thoái vốn chậm khiến nguồn thu từ cổ phần hóa nộp về ngân sách nhà nước đang đối diện với nguy cơ không thể hoàn thành kế hoạch.



Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã hoàn thành công bố giá trị doanh nghiệp Tổng công ty Phát điện 2.

Khó khả thi

Theo Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính, trong 8 tháng đầu năm, có 6 doanh nghiệp đã gửi báo cáo phê duyệt phương án cổ phần hóa, trong đó có 1 doanh nghiệp thuộc kế hoạch cổ phần hóa theo Quyết định số 26/2019 của Thủ tướng về việc phê duyệt danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đến hết năm nay là Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hải Dương. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp cũng đã hoàn thành công bố giá trị doanh nghiệp

của 1 tổng công ty là Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2 (EVENGenco2).

Trong gần 5 năm qua, đã có 177 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa với tổng giá trị doanh nghiệp là 443.503 tỷ đồng, trong đó giá trị vốn Nhà nước là 207.116 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong 177 doanh nghiệp đã cổ phần hóa, chỉ có 37/128 doanh nghiệp cổ phần hóa thuộc danh mục cổ phần hóa theo kế hoạch đặt ra, đạt 28%. Số doanh nghiệp còn phải thực hiện cổ phần hóa

theo kế hoạch 4 tháng còn lại năm 2020 là 91 doanh nghiệp, trong đó, triển khai xác định và công bố giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa là 90 doanh nghiệp.

Như vậy, tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp còn chậm. Những đơn vị còn nhiều doanh nghiệp thuộc danh sách phải thực hiện cổ phần hóa trong năm 2020 là: Hà Nội có 13 doanh nghiệp, chiếm 14% kế hoạch; TPHCM có 38 doanh nghiệp, chiếm 40% kế hoạch; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp có 6 doanh nghiệp; Bộ Công Thương

có 4 doanh nghiệp; Bộ Xây dựng có 2 tổng công ty.

Về thoái vốn, từ năm 2016 đến hết tháng 8/2020, số vốn thoái được là 25.634 tỷ đồng, thu về 172.877 tỷ đồng. Mới đây, Thủ tướng đã ban hành Quyết định số 908/2020 về phê duyệt danh mục có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020. Theo đó, hết năm nay, cơ quan đại diện chủ sở hữu sẽ thực hiện thoái vốn tại 120 doanh nghiệp, trong đó có một số trường hợp đang phải “giục giã” như Bộ Xây dựng thoái vốn tại 4 tổng công ty đến trước ngày 30/11, nếu không hoàn thành sẽ chuyển giao sang Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) để thực hiện thoái vốn. 14 doanh nghiệp thuộc các đơn vị khác cũng đang làm thủ tục chuyển giao về SCIC để thực hiện thoái vốn,...

Nhìn chung, tình hình cổ phần hóa, thoái vốn trong giai đoạn 2016 - 2019 và 8 tháng đầu năm 2020 vẫn chậm, do đó việc hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn trong thời gian còn lại của năm 2020 được cho là khó khả thi.

Phải chịu trách nhiệm về sự chậm trễ

Việc cổ phần hóa, thoái vốn không đạt kế hoạch sẽ dẫn đến một hệ quả khá trực tiếp đó là không thể thu đủ tiền về ngân sách như dự tính.

Theo Nghị quyết số 26/2016 của Quốc hội, trong giai đoạn 2016 - 2020, nguồn thu từ cổ phần hóa nộp về ngân sách nhà nước để

phục vụ đầu tư trung và dài hạn là 250.000 tỷ đồng. Trong năm 2019, Bộ Tài chính đã chuyển 50.000 tỷ đồng và 8 tháng đầu năm 2020 đã chuyển 6.500 tỷ đồng từ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp vào Ngân sách Nhà nước. Luỹ kế từ năm 2016 đến tháng 6/2020, đã có 211.500 tỷ đồng được chuyển từ Quỹ vào Ngân sách Nhà nước, đạt 85% kế hoạch. Số còn lại phải chuyển từ Quỹ vào Ngân sách Nhà nước trong năm 2020 theo Nghị quyết của Quốc hội là 38.500 tỷ đồng

Tình hình cổ phần hóa, thoái vốn chậm dẫn đến số thu từ cổ phần hóa, thoái vốn 8 tháng đầu năm 2020 chỉ đạt 830 tỷ đồng. Trong khi đó, Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp còn có các nhiệm vụ chi cần thiết khác đã có chủ trương, dự kiến chi khoảng 63.600 tỷ đồng, bao gồm cả số chuyển về ngân sách. Theo tính toán của Bộ Tài chính, để đáp ứng đủ số tiền nộp vào Quỹ năm 2020, dự kiến nguồn thu chủ yếu từ việc thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty CP bia – rượu – nước giải khát Sài Gòn (Sabeco), các tổng công ty cổ phần của Bộ Xây dựng và các doanh nghiệp do SCIC thực hiện thoái vốn theo chỉ đạo của Chính phủ.

Để giải bài toán này, việc đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn là cốt lõi. Bộ Tài chính đã kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng chỉ đạo các đơn vị triển khai càng nhanh càng tốt một số giải pháp. Trước mắt, các doanh nghiệp nhà nước thuộc diện cổ phần hóa khẩn trương rà soát toàn bộ quỹ đất

đang quản lý, sử dụng để lập phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai trình UBND các tỉnh, thành phố có ý kiến về phương án và giá đất để cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa theo đúng quy định. Bên cạnh đó, cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc danh mục cổ phần hóa đến hết năm 2020 triển khai hoàn thành công tác xác định giá trị doanh nghiệp, xử lý tài chính, công bố giá trị doanh nghiệp trong năm 2020.

Ngoài ra, các cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước phải thực hiện thoái vốn trong năm 2020, triển khai công tác thoái vốn theo quy định, kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quy định đối với các trường hợp thoái vốn gặp khó khăn, vướng mắc để điều chỉnh cho phù hợp. Người đứng đầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo quyết liệt trong việc triển khai công tác cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch đã đề ra, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả triển khai công tác cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ khi không hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ đã giao. Đồng thời,

thường xuyên đôn đốc, giám sát, kịp thời tháo gỡ hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai công tác cổ phần hóa, thoái vốn.

Về nguồn thu từ cổ phần hóa, với thực trạng khó hoàn thành kế hoạch, theo lãnh đạo Cục Tài chính doanh nghiệp, quan trọng nhất trước mắt là lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện bán cổ phần lần đầu (đối với các doanh nghiệp cổ phần hóa) và thoái vốn, không thực hiện bán cổ phần, thoái vốn bằng mọi giá để đảm bảo quyền lợi của Nhà nước.

Trong trường hợp cần thiết, cần phải giảm chi đầu tư từ nguồn cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp để đảm bảo cân đối ngân sách nhà nước. Với các doanh nghiệp đã cổ phần hóa và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện quyết toán công tác cổ phần hóa; xác định số phải nộp, tạm nộp và thực hiện nộp về Quỹ theo quy định, trường hợp không đảm bảo thời gian thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ, giải trình rõ nguyên nhân và chịu trách nhiệm về sự chậm trễ này. Đồng thời, thực hiện bàn giao các doanh nghiệp thuộc diện phải bàn giao quyền đại diện

chủ sở hữu vốn nhà nước về SCIC theo đúng quy định hiện hành.

Qua rà soát các Quyết định của Thủ tướng từ 2019 đến nay thì thấy, dự kiến nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn năm 2020 là 42.200 tỷ đồng trong trường hợp thực hiện thành công việc thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Sabeco. Ngoài ra, nếu các bộ, ngành trung ương, địa phương quyết liệt chỉ đạo triển khai kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn theo đúng lộ trình cùng với xu hướng phục hồi của thị trường tài chính, chứng khoán thì tổng nguồn thu dự kiến thu về Quỹ có thể đạt trên 45.000 tỷ đồng.

ĐỀ XUẤT NHIỀU QUY ĐỊNH MỚI

THÁO GỠ VƯỚNG MẮC CHO CỔ PHẦN HÓA, THOÁI VỐN

Để làm rõ những thực trạng, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và những giải pháp đẩy nhanh tiến độ cổ phần hoá, thoái vốn, Tạp chí điện tử Tài chính đã có cuộc trao đổi với ông Đặng Quyết Tiến, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp (Bộ Tài chính) về vấn đề này.

Ông Đặng Quyết Tiến
Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp (Bộ Tài chính)



Phóng viên: Thưa ông, tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn hiện nay được đánh giá rất chậm, ông có thể cho biết cụ thể hơn về thực trạng cổ phần hóa, thoái vốn hiện nay?

Ông Đặng Quyết Tiến: Lũy kế giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 8/2020, đã có 177 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa với tổng giá trị doanh nghiệp là 443.503 tỷ đồng, trong đó giá trị vốn nhà nước là 207.116 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong 177 doanh nghiệp đã cổ phần hóa chỉ có 37/128 doanh nghiệp cổ phần hóa theo kế hoạch (đạt 28%), số doanh nghiệp còn phải thực hiện cổ phần hóa theo kế hoạch 4 tháng còn lại năm 2020 là 91 doanh nghiệp.

Như vậy, tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp còn chậm, những đơn vị còn nhiều doanh nghiệp thuộc danh sách phải thực hiện cổ phần hóa trong năm 2020 gồm: TP. Hà Nội 13 doanh nghiệp (14% kế hoạch); TP. Hồ Chí Minh 38 doanh nghiệp (40% kế hoạch); Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp 06 doanh nghiệp (03 Tập đoàn, 03 Tổng công ty); Bộ Công Thương cổ phần hóa 04 doanh nghiệp (03 Tổng

công ty, trong đó đã công bố giá trị 01 Tổng công ty); Bộ Xây dựng cổ phần hóa 02 Tổng công ty.

Về tình hình thoái vốn, theo báo cáo của các đơn vị, trong 08 tháng năm 2020, có 10 doanh nghiệp thuộc danh mục phải thoái vốn theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg với giá trị 260 tỷ đồng, thu về 678 tỷ đồng; các Tập đoàn, Tổng công ty thực hiện thoái vốn với giá trị 639,5 tỷ đồng, thu về 1.166 tỷ đồng.

Lũy kế tổng số thoái vốn từ năm 2016 đến tháng 8/2020, các doanh nghiệp đã thoái 25.669 tỷ đồng, thu về 172.917 tỷ đồng. Trong đó, thoái vốn nhà nước tại 102 đơn vị thuộc Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ với giá trị 4.964 tỷ đồng, thu về 9.643 tỷ đồng. Như vậy, việc triển khai thoái vốn nhà nước theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg còn chậm.

Theo ông, đâu là nguyên nhân của tình trạng trên?

Một trong các nguyên nhân dẫn đến tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn bị chậm lại hiện nay là do sự bùng phát của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng toàn diện đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế, trong đó có việc triển khai công tác cổ phần hóa, thoái vốn và hoạt động của thị trường chứng khoán.

Bên cạnh đó, đối tượng cổ phần hóa, thoái vốn trong giai đoạn này bao gồm một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty lớn, có tình hình tài chính phức tạp, phạm vi hoạt động rộng, sở hữu nhiều

đất đai tại nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước nên việc xử lý tài chính, phê duyệt phương án sử dụng đất; xác định, kiểm toán giá trị doanh nghiệp, bán cổ phần lần đầu... gặp nhiều khó khăn, thời gian kéo dài.

Ngoài ra, nhiều quy định mới về cổ phần hóa, thoái vốn mới được ban hành theo hướng ngày càng chặt chẽ, công khai, minh bạch, bảo đảm tối đa lợi ích của Nhà nước, quy trình thực hiện dài hơn như các quy định tại các Nghị định số: 01/2017/NĐ-CP, 126/2017/NĐ-CP, 167/2017/NĐ-CP, 32/2018/NĐ-CP... nên các doanh nghiệp phải thực hiện lại từ đầu hoặc một số nội dung, công đoạn trong quá trình cổ phần hóa, thời gian thực hiện kéo dài hơn.

Mặt khác, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong triển khai Luật Đất đai, Luật Quản lý sử dụng tài sản công chưa nghiêm túc, thường xuyên; nhiều doanh nghiệp chỉ đến khi thực hiện cổ phần hóa mới thực hiện sắp xếp, xử lý đất đai theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg trước đây và Nghị định số 167/2017/NĐ-CP hiện nay, dẫn đến làm chậm quá trình cổ phần hóa.

Thêm vào đó, phải thừa nhận rằng, một số bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và doanh nghiệp nhà nước chưa nghiêm túc, quyết liệt trong chỉ đạo và triển khai thực hiện; chưa chủ động theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất để tháo gỡ các vướng mắc, bất cập. Còn hiện tượng không dám làm, không

dám chịu trách nhiệm, viện dẫn vào các khó khăn vướng mắc để chậm hoặc không thực hiện gây ảnh hưởng không nhỏ tới tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn.

Cần có giải pháp gì nhằm tạo động lực để thúc đẩy nhanh hơn nữa việc cổ phần hóa, thoái vốn trong thời gian tới, thưa ông?

Để đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn, trong thời gian tới, cần tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII, Nghị quyết số 60/NQ-QH14 của Quốc hội, tạo sự nhất trí cao trong toàn hệ thống chính trị để nâng cao hơn nữa nhận thức và có hành động quyết liệt, cụ thể trong thực hiện.

Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện thể chế, khung khổ pháp lý về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, về sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và triển khai theo đúng Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội, các chỉ đạo liên quan của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn

2021-2025, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, làm cơ sở tiếp tục triển khai cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước để doanh nghiệp nhà nước là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

Về tổ chức thực hiện, Bộ Tài chính kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ kịp thời nghiên cứu, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế chính sách trong việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, SCIC khẩn trương xây dựng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án thoái vốn để đảm bảo nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nộp vào ngân sách nhà nước theo yêu cầu của Quốc hội.

Cùng với đó, tăng cường công tác chấp hành kỷ luật kỷ cương về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa, thoái vốn tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường, mang lại hiệu quả, lợi ích cao nhất cho Nhà nước. Tiếp tục tập trung xử lý các dự án thua lỗ, kém hiệu quả thuộc ngành công thương.

Được biết, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương

Hòa Bình yêu cầu Bộ Tài chính hoàn thiện hồ sơ, tờ trình dự thảo nghị định sửa đổi 3 nghị định liên quan đến cổ phần hóa, thoái vốn. Xin ông cho biết một số điểm mới trong dự thảo nghị định này nhằm đẩy nhanh tiến độ thoái vốn và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước?

Bộ Tài chính đã có Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Dự thảo Nghị định có 5 điều, 22 khoản mục sửa đổi, bổ sung và 7 khoản mục bãi bỏ một số nội dung của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP; 11 khoản mục sửa đổi, bổ sung và 5 khoản mục bãi bỏ một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, Dự thảo Nghị định quy định cụ thể việc xây dựng phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa; nêu rõ các cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm trong việc phê duyệt phương án sử dụng đất; bổ sung chế tài thời gian và trách nhiệm của các cơ quan địa phương, trung ương trong việc có ý kiến về phương án sử dụng đất. Đồng thời bổ sung điều kiện đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc diện phải sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật đầu tư công phải hoàn thành phương án này trước khi thực hiện cổ phần hóa nhằm tách bạch rõ ràng quy trình cổ phần hóa với quy trình sắp xếp,

xử lý nhà đất tại doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật, qua đó tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hiệu quả trong quản lý, sử dụng đất đai tại các doanh nghiệp nhà nước làm cơ sở cho việc xác định chính xác, nhanh giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, cũng như tạo thuận lợi cho việc phê duyệt phương án sử dụng đất góp phần thúc đẩy tiến độ chuyển doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.

Dự thảo Nghị định đã bãi bỏ nội dung quy định về xác định giá trị thương hiệu dựa vào các yếu tố lịch sử, bề dày truyền thống (nếu có) vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa; điều chỉnh khấu trừ giá trị lợi thế từ vị trí địa lý đất thuê, quy định về phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa nhằm tách bạch rõ ràng giữa phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật và về quản lý, sử dụng tài sản công và phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa của doanh nghiệp cổ phần hóa.

Sửa đổi, bổ sung Nghị định 32/2018/NĐ-CP, Dự thảo bãi bỏ nội dung “bao gồm các giá trị văn hóa, lịch sử khác, nhãn hiệu, tên thương mại (nếu có)” nhằm gỡ vướng cho doanh nghiệp trong xác định giá trị.

Để khắc phục bất cập do nhà đầu tư đã trúng đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh hoặc ký hợp đồng chuyển nhượng nhưng lại phải thanh toán theo giá sàn không phải là giá đặt mua đã trúng của nhà đầu tư, Dự thảo Nghị định bãi bỏ quy

định về phương thức thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước tại công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP. Đồng thời, bổ sung nguyên tắc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn tại các công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán theo hướng: Mức giá khởi điểm do cơ quan đại diện chủ sở hữu/doanh nghiệp nhà nước quyết định công bố tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn để làm cơ sở cho nhà đầu tư đăng ký khối lượng mua và nộp tiền đặt cọc không được thấp hơn các mức giá: giá xác định của tổ chức có chức năng thẩm định giá; giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của mã chứng khoán đã giao dịch của công ty cổ phần niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; giá tham chiếu của mã chứng khoán của công ty cổ phần đang giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày.

Về thoái vốn đầu tư của các doanh nghiệp có vốn góp chi phối của Nhà nước tại các doanh nghiệp khác, Dự thảo bổ sung quy định giao cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn góp chi phối vận dụng các quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và Nghị định này để có ý kiến khi tổ chức thoái vốn ở các doanh

nh nghiệp khác đảm bảo công khai, minh bạch, theo thị trường và lợi ích cao nhất của các cổ đông trong đó có Nhà nước.

Dự thảo Nghị định bổ sung quy định về thời hạn công bố thông tin của doanh nghiệp thực hiện thoái vốn thông qua giao dịch trên sàn chứng khoán tối thiểu là 20 ngày trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch (tương tự như quy định về thời hạn công bố thông tin của doanh nghiệp không thực hiện thoái vốn thông qua giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán).

Dự thảo cũng quy định về xác định giá khởi điểm trong trường hợp thực hiện các phương thức đấu giá, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận mà vẫn không chuyển nhượng hết số vốn nhà nước/vốn của doanh nghiệp nhà nước; bổ sung quy định về chi phí đối với chuyển nhượng vốn nhà nước; bãi bỏ quy định phải gửi hồ sơ đấu giá đến cơ quan đại diện chủ sở hữu và Bộ Tài chính do hồ sơ này đã được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Những điều chỉnh, bổ sung tại Dự thảo nêu trên sẽ khắc phục, giải quyết những vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước, vốn của nhà nước tại doanh nghiệp. Theo đó, góp phần thúc đẩy tiến trình cổ phần hóa, thoái vốn hiện nay.

Xin cảm ơn ông!

Theo Tạp chí Tài chính 5/9/2020

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI



Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 18/09/2020 hướng dẫn thực hiện một số nội dung theo quy định tại Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư (sau đây viết tắt là Nghị định số 25/2020/NĐ-CP) đối với các dự án quy định tại Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP

- Việc lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (sau đây viết tắt là dự án PPP); yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu dự án đầu tư có sử dụng đất.
- Các nội dung liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, bao gồm:
 - Xác định dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP;
 - Đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP;
 - Tổ chức thẩm định các nội dung trong đấu thầu theo quy định tại các Điều 75, 76 và 79 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP;
 - Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất đối với nhà đầu tư trúng thầu.
- Đăng tải thông tin và lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (sau đây viết tắt Hệ thống).

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP.

Các dự án quy định tại Khoản 1, Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án, bao gồm:

- a) Dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo quy định của pháp luật về đầu tư PPP;
- b) Dự án đầu tư có sử dụng đất để xây dựng nhà ở thương mại; công trình thương mại, dịch vụ; công trình đa năng, tổ hợp đa năng cho mục đích kinh doanh;
- c) Dự án không thuộc quy định tại các điểm a và b khoản này nhưng phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xã hội hóa.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 05/11/2020, thay thế Thông tư số 15/2016/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án PPP và Thông tư số 16/2016/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư này.

Đối với các đơn vị trong SCIC khi thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo quy định của pháp luật về đầu tư PPP; dự án đầu tư có sử dụng đất để xây dựng nhà ở thương mại, công trình thương mại, dịch vụ, công trình đa năng, tổ hợp đa năng cho mục đích kinh doanh; dự án phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xã hội hóa thì phải đảm bảo phù hợp với Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT.

Các quy định của Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT không ảnh hưởng đến Quy chế thuê, mua sắm tài sản, lựa chọn dịch vụ, tư vấn cho hoạt động kinh doanh của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước ban hành theo Quyết định số 433/QĐ-ĐTKDV ngày 16/11/2018. Các quy định trong Thông tư khá cụ thể nên SCIC có thể tổ chức thực hiện ngay, không cần ban hành, xây dựng quy chế mới.



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

- ◆ Nhà đầu tư chiến lược của Chính phủ
- ◆ Cổ đông năng động của Doanh nghiệp
- ◆ Nhà tư vấn tài chính chuyên nghiệp

www.scic.vn

BẢN TIN

người đại diện



Chịu trách nhiệm xuất bản: Lê Song Lai - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Chịu trách nhiệm nội dung: Đàm Thúy Nga - Trưởng ban Đối ngoại Truyền thông

Thư ký biên tập: Lê Kim Chi - Chuyên viên

Trình bày thiết kế mỹ thuật: Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)

Điện thoại: (024) 62780 126 • Fax: (024) 62780 136 • Email: bantin@scic.vn • Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội • In tại: Hà Nội • GPXB: